

Bản án số: 143/2025/HS-PT

Ngày: 19/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Công Sự

Bà Lê Kim Đó

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Lê Thị Thu V, do có kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thu V đối với bản án hình sự sơ thẩm 187/2024/HSST ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo: Lê Thị Thu V; Tên gọi khác: Tí; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 17/5/1977; Nơi sinh: Bình Phước; HKTT: khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố B, phường X (nay là khu phố A, phường X), thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Lê Văn T; Sinh năm 1940 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị C; Sinh năm: 1945 (Đã chết); A, chị, em ruột: Có 07 anh, chị, em; lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ sinh năm 1986. Bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Chồng: Trần Minh C1, sinh năm 1983 (đã ly hôn); hiện đang chung sống như vợ chồng với anh Nguyễn Thành V1, sinh năm 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/5/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán tuyên phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 16/2006/HSST.

Bị cáo Lê Thị Thu V được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/6/2024 cho đến nay (có mặt).

(Trong vụ án còn có bị hại bà Hoàng Thị H, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Trần Hảo T1 nhưng không có kháng cáo nên không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thu V làm nghề buôn bán trái cây tại Chợ L từ đầu năm 2020 cho đến nay. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/02/2024, chị Hoàng Thị H cùng chị Nguyễn Thị Á đến Chợ L để mua sắm đồ Tết. Tại đây, chị H đến sạp trái cây của chị Cao Thị Thủy T2 nằm đối diện với sạp trái cây của V để mua quýt với giá 50.000 đồng/kg. Thấy quýt ngon và giá cả phải chăng, chị H đi tìm và rủ chị Á tiếp tục quay lại sạp trái cây của chị T2 để mua quýt. Lúc này, chị T2 không có mặt tại sạp nên chị H cùng chị Á tự lựa quýt và chờ chị T2 về để tính tiền, vì chị H đã biết giá bán quýt là 50.000 đồng/kg. Thấy vậy, V liền đi qua sạp trái cây của chị T2 và nói giá quýt bán là 70.000 đồng/kg, chị H không đồng ý và nói rằng mình vừa mới mua quýt tại sạp trái cây này trước đó khoảng 30 phút với giá 50.000 đồng/kg nên hai bên xảy ra mâu thuẫn và tranh cãi, mắng chửi nhau qua lại. Bực tức, V lấy một số trái quýt và 01 cây chổi bằng lá dừa dài 95cm của chị T2 ném, đánh về phía chị H và chị Á. Chị Á đưa tay lên đỡ thì cán chổi đánh trúng tay chị Á làm bầm tím. Tiếp đó, V cầm lấy 01 cây kéo dài 23cm có đầu nhọn của chị T2 quơ qua, quơ lại nhiều cái về phía chị H trúng vào tay gây chảy máu, mọi người xung quanh thấy vậy vào can ngăn và đưa chị H đến Bệnh viện Đ để cấp cứu, còn V rời khỏi hiện trường. Đến ngày 08/02/2024, gia đình chị H đã làm đơn tố cáo hành vi nêu trên của V đến Công an phường X, thành phố L. Khoảng 13 giờ cùng ngày, V đến Công an phường X đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 217/CN-BV ngày 27/12/2024, Bệnh viện Đ thể hiện, chị Hoàng Thị H vào viện lúc 13 giờ 50 phút ngày 07/02/2024, có những thương tích như sau:

- Vết thương mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước: 06cm x 0,5cm đứt gân gấp cổ tay trụ, gan tay dài, gấp các ngón nông, bó mạch trụ.
- Vết thương ngón 1 tay trái kích thước: 02cm x 01cm và 02cm x 01cm, bờ sắc gọn.
- Mạch quay bắt rõ các ngón tay hồng ấm.
- Kết quả chụp X-Q cẳng tay phải, bàn tay trái: Không thấy tổn thương xương.

Tình trạng thương tích lúc ra viện 14 giờ ngày 15.02.2024 như sau:

- Vết thương mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay phải dài 06cm khô, vận động, cảm giác các ngón tay được, các ngón tay hồng ấm.
- Vết thương ngón 1 tay trái dài 02cm và 02cm, khô, sưng nề nhẹ ngón 1,

không gấp ngón cái được, dẹt, khép được, duỗi được.

- Kết quả siêu âm phần mềm: Theo dõi: Rách bán phần gân gấp ngón 1 tay trái

Theo giấy chứng nhận thương tích số 00002/CNTT-BVĐKTH ngày 30/3/2024, Bệnh viện Đ1 thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn T3 thể hiện, chị Hoàng Thị H vào viện lúc 06 giờ 34 phút ngày 21/02/2024, có những thương tích như sau: 02 vết thương, vết thương cổ tay (P) đã được phẫu thuật, làm nẹp bột tại bệnh viện Đ, vết thương vùng khớp bàn ngón I tay (T) mặt lòng đã khâu, bệnh nhân không gấp được ngón I tay (T).

Tình trạng thương tích lúc ra viện 16 giờ ngày 21/02/2024 như sau: Vết thương đứt gân gấp ngón I tay (T) đã được khâu tại Bệnh viện Đ1, được làm nẹp bột cứng bàn tay (T) vết mổ khô.

Theo bản kết luận giám định số 133/KLTTCT-PVPYQG ngày 24/5/2024 của P tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- + Sẹo kích thước trung bình cẳng tay phải: 02% (hai phần trăm);
- + Sẹo kích thước nhỏ vùng ô mô cái bàn tay trái: 01% (một phần trăm);
- + Sẹo kích thước nhỏ vùng kẽ ngón I, II bàn tay trái: 01% (một phần trăm);
- + Sẹo mổ kích thước nhỏ vùng dưới giữa nếp cổ tay trái: 01% (một phần trăm);

- + Cứng khớp bàn ngón và khớp liên đốt ngón I bàn tay trái: không đủ cơ sở kết luận là do chấn thương hay do bệnh lý nên không tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể;

- + Tổn thương nhánh thần kinh trụ phải: 11% (mười một phần trăm);
- + Tổn thương động mạch trụ phải đã phẫu thuật khâu nối, hiện không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới: 05% (năm phần trăm).

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Thị H tại thời điểm giám định là: **20% (hai mươi phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Các thương tích trên của Hoàng Thị H là do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên. Cây kéo (mẫu vật gửi giám định) có thể gây ra được các thương vùng cẳng tay phải và bàn tay trái của Hoàng Thị H vào ngày 07/02/2024.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 (một) cây kéo dài 23cm có cán màu đen, mũi nhọn và 01 (một) cây chổi bằng lá dừa dài 95cm, hiện đang được tạm giữ để phục vụ công tác xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: chị Hoàng Thị H yêu cầu Lê Thị Thu V bồi thường số tiền 109.711.260 đồng. Tuy nhiên, V không đồng ý bồi thường số tiền này chỉ đồng ý bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng và đã tự nguyện giao nộp số tiền 10.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra để bảo đảm bồi thường cho chị H.

Tại bản cáo trạng số 198/CT-VKSLK ngày 08/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 187/2024/HSST ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh quyết định: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 47, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Thu V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thu V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 30/12/2024, bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

*** Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thu V phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh sơ thẩm đã xác định bị cáo Lê Thị Thu V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Lê Thị Thu V 02 (hai) năm tù là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật, không nặng như đơn kháng cáo đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 187/2024/HSST ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, đúng quy định pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Thu V thừa nhận hành vi phạm tội như mô tả tại bản án sơ thẩm, cụ thể: khi thấy chị H lượm trái cây tại sạp của chị T2 mà chị T2 không có mặt nên bị cáo đã chạy qua bán giúp. Bị cáo nói giá quýt là 70.000đ/kg nhưng chị H nói chị vừa mua với giá 50.000đ/kg. Bực tức vì chị H không quan tâm đến lời nói của mình nên hai bên cự cãi, bị cáo đã lấy quýt, dùng cây chổi ném vào chị H, sau đó dùng kéo trên xe dùng để cắt cành quơ trúng làm chị H bị đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt gân gấp cổ tay trụ tay phải; tay trái đứt gân gấp ngón cái dài và phải mổ hai lần. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị H tại thời điểm giám định là 20%.

Hành vi sử dụng kéo (là hung khí nguy hiểm) gây tổn thương cơ thể của chị H tại thời điểm giám định là 20% cho bị hại của bị cáo đã phạm vào tội “Có ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo:

Cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*). Bị cáo không có trình độ (không biết chữ) nên phần nào ảnh hưởng đến nhận thức của mình; bản thân là lao động chính, đã ly hôn hiện đang nuôi con nhỏ sinh năm 2015, hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Thị Thu V 02 năm tù là tương xứng với hành vi của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo đồng thời cung cấp giấy xét nghiệm HIV của Trần Minh C1 là chồng bị cáo, giấy nộp tiền thể hiện bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền còn lại cho bị hại Hoàng Thị H. Bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: xét bị cáo có nhân thân xấu, đồng thời chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người bị hại, do đó xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo thì bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng chế định án treo nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bị cáo có cơ sở để chấp nhận, áp dụng điều 54 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự và án phí:

[4.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*). Tại cấp sơ thẩm bị cáo đã giao nộp số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) ngày 21/11/2024 vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh để bảo đảm thi hành án và 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) tại phiên tòa. Bản án hình sự sơ thẩm buộc bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 40.000000đ (*Bốn mươi triệu đồng*) cho chị H.

Ngày 30/12/2024, bị cáo đã chuyển số tiền 40.000.000 đồng cho bị hại Hoàng Thị H. Ngày 6/01/2025, TAND thành phố Long Khánh nhận được đơn xin bãi nại của bà Hoàng Thị H thể hiện đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo. Do đó, bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại cho bị hại.

[4.2] Về án phí

- Án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) án phí DSST.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Đối với các quyết định khác trong Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2024/HSST ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thu V.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 187/2024/HSST ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai về hình phạt.

Áp dụng điểm a, khoản 1, điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 47, điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thu V 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thực hiện xong.

3. Về án phí:

3.1 Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) án phí DSST.

3.2 Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 187/2024/HSST ngày 25/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện;
- TAND huyện;
- Công an cấp huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự huyện;
- Phòng PV27-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo, đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Nam